

Số: 22/CV-DVĐG

V/v niêm yết công khai thông báo
đấu giá tài sản

Huế, ngày 07 tháng 02 năm 2023

Kính gửi: Ủy ban nhân dân xã Thủy Thanh;

Thực hiện Hợp đồng dịch vụ đấu giá tài sản số 04/2023/HĐDVĐG ngày 06/02/2023 giữa Ủy ban nhân dân xã Thủy Thanh và Công ty đấu giá hợp danh Chuỗi Giá Trị về việc đấu giá quyền sử dụng đất nông nghiệp sử dụng vào mục đích công ích do UBND xã Thủy Thanh quản lý cho hộ gia đình, cá nhân thuê để sản xuất nông nghiệp.

Để đảm bảo việc đấu giá tài sản theo đúng quy định, Công ty đấu giá hợp danh Chuỗi Giá Trị kính đề nghị quý cơ quan niêm yết công khai Thông báo đấu giá tài sản số: 12/TB-DVĐG ngày 07/02/2023 tại trụ sở quý cơ quan đến hết 17h00 ngày 27/02/2023.

Rất mong sự phối hợp của quý cơ quan./.

(Đính kèm theo thông báo số 12/TB-DVĐG ngày 07/02/2023)

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu VT;

GIÁM ĐỐC 



Lê Văn Lập

THÔNG BÁO

Về việc đấu giá quyền sử dụng đất nông nghiệp sử dụng vào mục đích công ích do UBND xã Thủy Thanh quản lý cho hộ gia đình, cá nhân thuê để sản xuất nông nghiệp.

Ủy ban nhân dân xã Thủy Thanh phối hợp với Công ty đấu giá hợp danh Chuỗi Giá Trị tổ chức đấu giá quyền sử dụng đất nông nghiệp sử dụng vào mục đích công ích do UBND xã Thủy Thanh quản lý cho hộ gia đình, cá nhân thuê để sản xuất nông nghiệp, cụ thể như sau:

I. ĐẶC ĐIỂM CÁC THỬA ĐẤT ĐẤU GIÁ:

1. Tài sản đấu giá: Quyền sử dụng đất nông nghiệp sử dụng vào mục đích công ích do UBND xã Thủy Thanh quản lý cho hộ gia đình, cá nhân thuê để sản xuất nông nghiệp.

- Số lượng: 54 thửa đất.
- Tổng diện tích cho thuê: 162.523,6 m²
- Loại đất: Đất đang sản xuất nông nghiệp.
- Mục đích sử dụng đất: Các thửa đất trên sử dụng vào mục đích sản xuất nông nghiệp.
- Hình thức sử dụng đất: Thuê đất, trả tiền thuê đất hàng năm.
- Thời hạn sử dụng đất: Không quá 5 năm kể từ ngày ký hợp đồng thuê đất.

2. Vị trí, đặc điểm, diện tích của thửa đất đấu giá, giá khởi điểm, bước giá, tiền đặt trước:

STT	Tên thửa đất	Vị trí	Diện tích (m ²)	Giá khởi điểm được phê duyệt (Đồng/năm)	Bước giá	Tiền đặt trước
1	29	2	1.109,5	196.000	10.000	39.000
2	34	2	1.338,3	236.000	10.000	47.000
3	30	2	577,6	102.000	10.000	20.000
4	225	2	600,3	106.000	10.000	21.000
5	553	2	463,9	82.000	10.000	16.000
6	Gộp các thửa do liền kề (44+43+41)	1	2.100,4	426.000	20.000	85.000
7	250	2	1.501,0	264.000	10.000	52.000
8	21	1	1.779,0	361.000	20.000	72.000
9	11	2	1.278,4	225.000	10.000	45.000
10	263	2	1.129,1	199.000	10.000	39.000
11	262	2	890,7	157.000	10.000	31.000

STT	Tên thửa đất	Vị trí	Diện tích (m ²)	Giá khởi điểm được phê duyệt (Đồng/năm)	Bước giá	Tiền đặt trước
12	273	2	765,9	135.000	10.000	27.000
13	217	2	419,9	75.000	10.000	15.000
14	93-1	2	2.545,7	448.000	20.000	90.000
15	93-2	2	2.556,0	450.000	20.000	90.000
16	93-3	2	2.371,7	417.000	20.000	83.000
17	60	2	3.179,0	559.000	30.000	110.000
18	Thửa gộp 61 (61+86+43)	2	2.184,5	384.000	20.000	76.000
19	43	2	1.541,2	271.000	10.000	54.000
20	Thửa gộp 141 (141+59)	2	961,2	170.000	10.000	34.000
21	Thửa gộp 88 (88+89+116+115+121)	2	2.012,4	354.000	20.000	70.000
22	Thửa gộp 90 (90+86+113+114+112+124)	2	3.063,1	539.000	30.000	107.000
23	Thửa gộp 91 (91+92+93+111)	2	1.082,9	191.000	10.000	38.000
24	Thửa gộp 65 (65+67+83+84+94)	2	1.928,3	339.000	20.000	67.000
25	Thửa gộp 64 (63+64+66)	2	1.316,6	232.000	10.000	46.000
26	Thửa gộp 109 (109+110+125+126)	2	1.669,7	294.000	10.000	58.000
27	Thửa gộp 119 (119+60+120+160+161+162)	2	3.056,0	537.000	30.000	107.000
28	Thửa gộp 122 (122+157+158+159+164)	2	2.516,1	443.000	20.000	88.000
29	Thửa gộp 155 (155+156+154+167)	2	1.864,0	328.000	20.000	65.000
30	Thửa gộp 150 (150+151+152+153+168+169)	2	2.334,4	411.000	20.000	82.000
31	Thửa gộp 188 (188+189+190+191+192+193)	2	3.241,7	570.000	30.000	114.000
32	Thửa gộp 163 (163+186+187+194+195)	2	2.528,7	445.000	20.000	89.000
33	Thửa gộp 165 (165+185+184+196+197)	2	2.312,7	407.000	20.000	81.000
34	Thửa gộp 183 (182+183)	2	1.645,5	290.000	10.000	58.000
35	146	2	3.021,8	531.000	30.000	106.000
36	Thửa gộp (37+38)	2	928,1	164.000	10.000	32.000

STT	Tên thửa đất	Vị trí	Diện tích (m ²)	Giá khởi điểm được phê duyệt (Đồng/năm)	Bước giá	Tiền đặt trước
37	518	2	1.069,5	189.000	10.000	37.000
38	241	2	1.871,0	329.000	20.000	65.000
39	256	2	1.511,9	266.000	10.000	53.000
40	255	2	842,2	149.000	10.000	29.000
41	299	2	2.555,0	449.000	20.000	89.000
42	352	2	2.422,6	426.000	20.000	85.000
43	106	2	1.046,0	185.000	10.000	37.000
44	490	2	1.785,5	314.000	20.000	62.000
45	28	1	1.203,5	245.000	10.000	49.000
46	367	2	1.178,8	208.000	10.000	40.000
47	381	1	4.634,0	939.000	50.000	187.000
48	115	1	13.571,6	2.749.000	100.000	549.000
49	126	1	11.577,2	2.345.000	100.000	469.000
50	166	1	10.397,3	2.106.000	100.000	420.000
51	179	1	11.633,9	2.357.000	100.000	470.000
52	199	1	9.379,3	1.900.000	100.000	380.000
53	208	1	11.149,2	2.259.000	100.000	440.000
54	591	1	10.879,8	2.204.000	100.000	440.000
Tổng cộng			162.523,6	30.957.000		6.155.000

Bước giá: Là mức chênh lệch tối thiểu của lần trả giá sau so với lần trả giá trước liên kế trong trường hợp đấu giá theo phương thức trả giá lên, áp dụng từ vòng đấu thứ 2 trở đi.

II. ĐỐI TƯỢNG ĐƯỢC THAM GIA ĐẤU GIÁ:

Hộ gia đình, cá nhân từ 18 tuổi trở lên có đủ năng lực hành vi dân sự, thuộc đối tượng được thuê đất theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 56 Luật đất đai 2013.

III. ĐIỀU KIỆN ĐƯỢC ĐĂNG KÝ THAM GIA ĐẤU GIÁ:

Các đối tượng quy định tại **Mục II** nêu trên được đăng ký tham gia đấu giá khi có đủ các điều kiện sau:

Những người có đủ năng lực hành vi dân sự, không bị mất năng lực hành vi dân sự hoặc bị hạn chế năng lực hành vi dân sự (Theo quy định từ điều 23 đến điều 25 của Bộ Luật dân sự);

- Có đơn đề nghị được tham gia đấu giá theo mẫu do Công ty phát hành, trong đó có nội dung cam kết sử dụng đất đúng mục đích, đúng quy hoạch và đúng các quy định của Luật Đất đai năm 2013;

- Phải thực hiện đầy đủ các thủ tục hồ sơ đăng ký tham gia đấu giá (chi tiết được ghi trong mẫu đơn được phát hành) và nộp các khoản tiền đặt trước, tiền mua hồ sơ tham gia đấu giá theo quy định. Mỗi thửa đất, một hộ gia đình chỉ được một cá nhân tham gia đấu giá (theo hộ khẩu).

IV. TIỀN MUA HỒ SƠ THAM GIA ĐẤU GIÁ: 50.000 đồng/hồ sơ/thửa đất.

Đ: 01
ÔNG
ĐẤU G
ỢP DA
HỒI GI
TỈNH

V. THỜI GIAN THAM KHẢO, CÁCH THỨC ĐĂNG KÝ THAM GIA ĐẤU GIÁ, MUA, NỘP HỒ SƠ ĐẤU GIÁ VÀ NHẬN TIỀN ĐẶT TRƯỚC:

1. Thời gian, địa điểm xem tài sản: Trong giờ hành chính từ ngày 20/2/2023 đến ngày 23/2/2023. Các tổ chức, cá nhân có nhu cầu xem tài sản được Công ty đấu giá hợp danh Chuỗi giá trị phối hợp với đơn vị có tài sản bố trí xem thực tế tài sản trong giờ hành chính.

Khách hàng có quyền xem hoặc không xem tài sản đấu giá. Người đăng ký tham gia đấu giá không xem tài sản thì hoàn toàn chịu trách nhiệm về thông tin liên quan đến tài sản đấu giá và không có quyền khiếu nại về việc này. Mọi thắc mắc hay có sự sai lệch về thông tin tài sản phải thông báo bằng văn bản cho Công ty đấu giá hợp danh Chuỗi Giá Trị giải quyết trước 02 (hai) ngày mở cuộc đấu giá. Nếu như không có khiếu nại gì thì người đăng ký tham gia đấu giá chấp nhận những thông tin liên quan đến tài sản đấu giá. Mọi khiếu nại về thông tin liên quan đến tài sản trong cuộc đấu giá hoặc sau khi cuộc đấu giá kết thúc sẽ không được giải quyết.

2. Thời gian, địa điểm tham khảo hồ sơ đấu giá: Trong giờ hành chính từ ngày ra thông báo cho đến 17h00 ngày 27/02/2023 tại Công ty đấu giá hợp danh Chuỗi Giá Trị và UBND xã Thủy Thanh.

3. Cách thức đăng ký tham gia đấu giá: Hộ gia đình, cá nhân đăng ký tham gia đấu giá thông qua việc nộp Hồ sơ tham gia đấu giá hợp lệ gồm: Giấy CMND/CCCD: 02 bản; Giấy ủy quyền tham gia đấu giá được cơ quan nhà nước có thẩm quyền xác nhận (trong trường hợp ủy quyền) và CMND/CCCD của người được ủy quyền: 02 bản và giấy nộp tiền đặt trước cho Công ty đấu giá hợp danh Chuỗi Giá Trị theo đúng thời gian quy định.

Người tham gia đấu giá được quyền đăng ký đấu giá nhiều thửa đất khác nhau thì phải nộp tiền đặt trước tương ứng với số lượng thửa đất đăng ký tham gia đấu giá.

** Hồ sơ không trúng đấu giá không hoàn trả lại.*

4. Thời gian mua và nộp hồ sơ đấu giá: Trong giờ hành chính từ ngày ra thông báo cho đến 17h00 ngày 27/02/2023 tại Công ty đấu giá hợp danh Chuỗi Giá Trị.

5. Thời gian, địa điểm nộp tiền đặt trước: Từ 08h00 ngày 27/02/2023 cho đến 17h00 ngày 01/03/2023.

Khách hàng nộp tiền đặt trước bằng cách nộp tiền mặt tại công ty hoặc nộp vào tài khoản Công ty đấu giá hợp danh Chuỗi Giá Trị:

- Số tài khoản **4000238555555** tại Ngân hàng Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn Việt Nam – Chi nhánh Thừa Thiên Huế.

- Số tài khoản: **55110003443345** tại Ngân hàng TMCP Đầu tư và Phát triển Việt Nam – Chi nhánh Thừa Thiên Huế.

** Nội dung nộp tiền đặt trước: “Họ và tên khách hàng tham gia đấu giá – Nộp tiền đặt trước đấu giá quyền sử dụng đất nông nghiệp sử dụng vào mục đích công ích do UBND xã Thủy Thanh quản lý”.*

- Người tham gia đấu giá nộp tiền đặt trước trước thời gian quy định là tự nguyện và tự chịu trách nhiệm về khoản tiền đặt trước đã nộp.

- Tiền đặt trước được xác nhận có trong tài khoản của Công ty đấu giá hợp danh Chuỗi Giá Trị và kèm theo giấy nộp tiền trước 17h00 ngày 01/03/2023.

VI. THỜI GIAN, ĐỊA ĐIỂM TỔ CHỨC ĐẤU GIÁ:

Thời gian tổ chức đấu giá: 08h00 ngày 02/03/2023.

Địa điểm tổ chức đấu giá: Tại hội trường UBND xã Thủy Thanh - xã Thủy Thanh, thị xã Hương Thủy, tỉnh Thừa Thiên Huế.

VIII. HÌNH THỨC ĐẤU GIÁ, PHƯƠNG THỨC ĐẤU GIÁ:

1. Hình thức đấu giá: Đấu giá bằng hình thức bỏ phiếu kín trực tiếp theo từng vòng, liên tục cho đến khi không còn người yêu cầu đấu giá tiếp, người có mức giá trả cao nhất là người trúng đấu giá.

2. Phương thức đấu giá: Phương thức trả giá lên.

IX. ĐỊA CHỈ LIÊN HỆ:

- Ủy ban nhân dân xã Thủy Thanh - xã Thủy Thanh, thị xã Hương Thủy, tỉnh Thừa Thiên Huế; Số điện thoại: 0234.3854195.

- Công ty đấu giá hợp danh Chuỗi Giá Trị - Tầng 2, 39 Tô Hữu, phường Xuân Phú, thành phố Huế, Số điện thoại: 02343.895.995, Website:chuoigiatri.com.vn

Nơi nhận:

- Ủy ban nhân dân xã Thủy Thanh;
- Niêm yết công khai nơi có tài sản BĐG;
- Trang TTĐT CN ĐGTS;
- Niêm yết công khai tại công ty;
- Người tham gia đấu giá;
- Lưu VT, HS;
- Công thông tin điện tử TT Huế.

GIÁM ĐỐC 



Lê Văn Lập